

Số: /BC-UBND

Thuận Nam, ngày tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO

Sơ kết 01 năm kết quả thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc

Thực hiện Văn bản số 1039/UBND-TCNNC ngày 01/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc,

Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Đặc điểm tình hình

1. Khái quát tổ chức bộ máy trong phạm vi lãnh đạo, quản lý và việc phân công trách nhiệm lãnh đạo, quản lý công tác PCTN

Trong năm qua, công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng trên địa bàn huyện được quan tâm chú trọng, với sự vào cuộc, quyết sự cố gắng của các cơ quan chức năng, các tổ chức, đoàn thể, và nhất là vai trò quan trọng của quần chúng nhân dân, qua đó công tác phòng, chống tham nhũng đã có những chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động. Cán bộ, công chức cơ bản có ý thức rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, hoàn thành tốt nhiệm vụ, giữ vững phẩm chất, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, được nhân dân tin tưởng, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, ổn định và phát triển kinh tế, xã hội, củng cố vững chắc quốc phòng, an ninh.

Thường trực Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện luôn quan tâm chỉ đạo Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn của huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã thực hiện nghiêm túc việc phòng chống tham nhũng theo quy định của pháp luật, giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân.

2. Những đặc điểm nổi bật tác động, ảnh hưởng đến hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, tổ chức thực hiện Chỉ thị

Ủy ban nhân dân huyện luôn tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Nội dung tuyên truyền chủ yếu là các chủ trương, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống

tham nhũng. Nhờ đó đã nâng cao nhận thức và trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã và Nhân dân đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị trong phát hiện, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kịp thời đấu tranh ngăn chặn hành vi nhũng nhiễu gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trên địa bàn huyện

II. Kết quả thực hiện

1. Việc phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị

Sau khi nhận được Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai Chỉ thị đến các cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo thực hiện các văn bản của cấp trên liên quan đến tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

2. Việc ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 09/8/2019 về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 23/5/2019 về việc thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí để các cơ quan, đơn vị triển khai và thực hiện; Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 20/12/2019 về việc triển khai Chỉ thị số 62-CT/TU của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống “Tham nhũng vặt”; Báo cáo số 364/BC-UBND ngày 30/12/2019 về việc thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc

3. Việc rà soát nhận diện nguy cơ tham nhũng theo vị trí việc làm, kết quả rà soát; giải pháp phòng ngừa tham nhũng sau khi rà soát

Thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP, quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ công chức, viên chức. Kết quả rà soát, Ủy ban nhân dân huyện đã điều động cán bộ, công chức, viên chức: 09 trường hợp của Trung tâm Văn hóa-Thể thao và truyền thanh; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm: bổ nhiệm lại cấp huyện (02 trường hợp trường học), bổ nhiệm CBQL giáo dục (09 trường hợp), điều động và bổ nhiệm (02 trường hợp), 07 trường hợp phụ trách kế toán các xã, 01 chỉ huy phó quân sự, 01 phó Trưởng Công an xã, 01 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước

Nam; miễn nhiệm: 01 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Nam, 01 Chỉ huy trưởng quân sự xã, 01 Phó Công an xã.

4. Việc lập, công khai đường dây nóng, số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ hộp thư điện tử tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về hành vi gây phiền hà, những nhiễu

Công khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin về các chương trình, kế hoạch công tác, lịch làm việc tuần, tháng của Lãnh đạo UBND huyện, công bố và công khai các kết luận kết quả kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng. Thực hiện công khai về công tác quy hoạch sử dụng đất, công khai tài chính, ngân sách, danh mục đầu tư xây dựng cơ bản, công tác tuyển dụng, luân chuyển, bổ nhiệm, đào tạo cán bộ, công chức theo đúng quy định của pháp luật.

Trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện đều công khai số điện thoại đường dây nóng và hộp thư điện tử để tiếp nhận những thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp. Các thông tin tiếp nhận đều được xử lý kịp thời.

Thông qua việc góp ý, phản ánh, kiến nghị của nhân dân đã giúp Ủy ban nhân dân huyện kịp thời có những thông tin và chỉ đạo phù hợp, sát với thực tế, kịp thời chấn chỉnh lề lối làm việc, trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, tạo niềm tin trong nhân dân về công tác quản lý nhà nước trên mọi lĩnh vực, góp phần làm ổn định tình hình về phát triển kinh tế ở địa phương.

5. Việc tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân; công khai thời gian, địa điểm tiếp dân:

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định số 942/QĐ-UBND ngày 15/9/2014 về Nội quy tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân huyện; Quyết định số 1848/QĐ-UBND ngày 30/9/2014 về việc thành lập và quy định phạm vi tiếp nhận, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban Tiếp công dân huyện; Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 30/9/2014 bổ nhiệm và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban tiếp công dân theo quy định; qua đó Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch cụ thể cho Chủ tịch UBND huyện tổ chức tiếp công dân 2 lần/tháng theo đúng quy định. Trong kỳ, lãnh đạo UBND huyện đã tiếp công dân 20 buổi và số buổi tiếp công dân được đăng lịch trên cổng thông tin điện tử của huyện; UBND xã tiếp 320 buổi. Ngoài ra, lãnh đạo UBND huyện luôn chủ động trong việc tiếp dân giải quyết thắc mắc, kiến nghị, phản ánh khi dân có yêu cầu, nhất là đối với những vụ việc liên quan công tác giải phóng mặt bằng thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn huyện. Qua tiếp công dân đã tiếp nhận và phân loại xử lý đơn đảm bảo kịp thời. Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại, phản ánh đảm bảo đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định.

6. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của các cơ quan tại những nơi thường xuyên tiếp xúc với giao dịch với người dân

Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã thực hiện cơ chế “Một cửa” một cử liên thông. Nhiều lĩnh vực đã thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa. Tại cơ quan hành chính nhà nước, đẩy mạnh cải cách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước; thực hiện đơn giản hoá các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là quy trình tiếp công dân, xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân. Hoạt động quản lý hành chính ở các cơ quan, địa phương đã tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin, giảm dần việc phát hành văn bản giấy tờ hành chính, sử dụng hệ thống Office, hộp thư điện tử để trao đổi hoạt động của các cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn huyện.

7. Việc nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 21/8/2019 về khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với dịch vụ hành chính công tại Bộ phận Một cửa Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam. Qua đợt khảo sát cho thấy mức độ hài lòng về sự phục vụ của hành chính đối với công dân, tổ chức được nâng lên. Công việc của các cá nhân, tổ chức được quan tâm giải quyết nhanh hơn, thuận lợi hơn, phương thức phục vụ của cán bộ, công chức tại bộ phận Một cửa được thể hiện rõ nét. Mối quan hệ giữa cơ quan hành chính với nhân dân, tổ chức chặt chẽ hơn.

8. Việc thực hiện quy tắc ứng xử, những việc không được làm của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã xây dựng và thực hiện công khai những quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức trong làm việc, tiếp xúc, giải quyết công việc cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp và luôn xem đây là một trong những tiêu chuẩn để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đồng thời phục vụ cho công tác phân tích chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hàng năm.

9. Việc xử lý vi phạm và trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị thiếu trách nhiệm, để cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp.

Trong năm qua trên địa bàn huyện chưa xảy ra vụ việc, hành vi tham nhũng, gây phiền hà sách nhiễu người dân và doanh nghiệp cần phải xem xét, xử lý trách nhiệm.

10. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc trong triển khai thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg

- Số cuộc kiểm tra, giám sát, đôn đốc: Không
- Số cơ quan, đơn vị được kiểm tra, giám sát, đôn đốc trong năm 2019: Không

- Số cơ quan, đơn vị, cá nhân có vi phạm đã phát hiện; nội dung vi phạm; biện pháp xử lý: Không

Nhìn chung trong 01 năm thực hiện Chỉ thị, trên địa bàn huyện chưa phát hiện, xem xét, xử lý các vụ án tham nhũng qua công tác thanh tra, kiểm tra.

III. Đánh giá, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

1. Kết quả đạt được

Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân huyện luôn quan tâm đến công tác phòng chống tham nhũng, chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch, chương trình hành động thực hiện PCTN gắn với thực hành tiết kiệm chống lãng phí đến các phòng, ban và UBND xã thực hiện, nên tình hình tham nhũng trên địa bàn huyện chưa xảy ra; nhận thức và trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã và Nhân dân đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng được nâng lên; Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị trong phát hiện, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân; cán bộ, công chức, đã có những chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động, nâng cao ý thức rèn luyện, phẩm chất đạo đức, lối sống, thực hiện tốt mọi nhiệm vụ, tạo được niềm tin của nhân dân trong công tác quản lý nhà nước, góp phần ổn định tình hình ở địa phương.

2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Công tác tuyên truyền, phổ biến về phòng chống tham nhũng được triển khai nhưng chưa thật sự phong phú, nhiều nơi thực hiện chưa thường xuyên; việc tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và người dân trong phòng, chống tham nhũng còn hạn chế.

- Trách nhiệm và quyết tâm của người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa cao; việc tự kiểm tra nội bộ để phát hiện hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị còn hạn chế.

- Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng tuy đã có nhiều chuyển biến tích cực, song chưa thật sự hiệu quả, một số cơ quan, đơn vị đã triển khai nhưng chất lượng chưa cao./.

(đính kèm các phụ lục)

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (B/c);
- CT và các Phó CT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Huyền

**MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU TRONG VIỆC THỰC HIỆN
CHỈ THỊ 10/CT-TTG**

(Kỳ báo cáo từ 22/4/2019 đến ngày 29/02/2020)

TT	Nội dung	ĐVT	Số liệu
A	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản chỉ đạo ban hành để thực hiện Chỉ thị	Văn bản	04
B	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, QUẢN TRIỆT		
2	Số lượt cán bộ, công chức tham gia tập huấn	Lượt người	0
3	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật thực hiện Chỉ thị	Lớp	0
C	CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN CHỈ THỊ		
4	Kết quả rà soát nhận diện nguy cơ tham nhũng theo vị trí việc làm	Người	0
5	Số lượng đơn vị công khai số điện thoại đường dây nóng	Cơ quan	01
6	Số lượng đơn vị công khai địa chỉ hộp thư điện tử	Cơ quan	01
7	Số lượng đơn vị công khai thời gian, địa điểm tiếp dân	Cơ quan	01
8	Số lượng đơn vị giám sát bằng công nghệ hiện đại ghi âm, ghi hình, giám sát trực tuyến	Cơ quan	01
9	Số lượng đơn vị đánh giá sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp	Cơ quan	01
10	Số người vi phạm quy tắc ứng xử của người có chức vụ quyền hạn	Lượt người	0
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính	Cuộc	11
12	Số người vi phạm việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính	Người	0
13	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm	Người	0
14	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm	Người	0
15	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm	Người	0

Ghi chú: Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 23/5/2019; Kế hoạch 151/KH-UBND ngày 9/8/2019; Kế hoạch số 207/KH- UBND ngày 20/12/2019; Báo cáo số 364/BC-UBND ngày 30/12/2019.

Số điện thoại: 0259.3750088, Hộp thư điện tử: ubnd_tn@ninhthuan.gov.vn

**KẾT QUẢ XỬ LÝ VI PHẠM CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN
CHỨC GÂY PHIÊN HÀ, NHỮNG NHIỀU**

(Kỳ báo cáo từ 22/4/2019 đến 29/02/2020)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc và kết quả xử lý vi phạm
1	0	0	0	
2				